

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày 16 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Nam**

2. Ông **Trịnh Văn Điệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông **Dương Việt Khải** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: *Beo*), sinh năm 1970. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 13 – Hẻm 3 - đường Mậu Thân, phường X, quận N, Thành phố Cần Thơ; Tạm trú tại: Khóm 2, phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Văn H (Đã mất) và mẹ: Nguyễn Thị N (Đã mất). Vợ: Nguyễn Thị T. Con: 01 người (sinh năm 2009). Nhân thân: Ngày 04/12/1989, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù treo tội: Gây rối trật tự công cộng. Ngày 25/3/1996, bị Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù, tội: Cướp giật tài sản của công dân (Đã chấp hành xong ngày 15/7/1998). Ngày 29/8/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ xử phạt 06 năm tù, về tội: Cướp giật tài sản của công dân (Đã chấp hành xong ngày 02/6/2007).

Tiền sự: Ngày 29/9/2015, bị Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ dao trong người nhằm mục đích gây thương tích cho người khác”, chưa nộp tiền phạt.

Tiền án: Ngày 28/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016,

chưa chấp hành án phí hình sự 200.000 đồng (Chưa xóa án tích). Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2018, chưa chấp hành án phí hình sự 200.000 đồng (Chưa xóa án tích) . Ngày 16/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2018 (Chưa xóa án tích).

Bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 26/01/2019, sau đó khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo Nguyễn Văn T tạm giam có mặt).

Bị hại: Ông **Phạm Văn N**, sinh năm 1964 (Có mặt).

Trú tại: Khóm 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo T, là đối tượng có tiền án về trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 16 giờ, ngày 17/01/2019, bị cáo T đi xe khách từ Phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đến bến xe Cà Mau, mục đích để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo đi bộ từ Bến xe Cà Mau hướng về Huyện Trần Văn Thời theo tuyến lộ Cà Mau – Tắc Thủ. Khoảng 22 giờ, ngày 18/01/2019 bị cáo đi đến Thị trấn T, huyện T. Trong đêm 17 và 18/01/2019, trên đường đi bộ do trời tối nên bị cáo ngủ nhờ quán văng của người dân ven đường. Khoảng 7 giờ, ngày 19/01/2019, T tiếp tục đi bộ hướng vào xã T, huyện T. Khi đi ngang nhà Phạm Văn N, thuộc khóm 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. T phát hiện xe mô tô hiệu Sirius màu xanh bạc, biển kiểm soát 69N1-310.48 của Nhiệm đậu trước hàng ba nhà không có người quản lý. T nảy sinh ý định trộm xe của N để sử dụng cá nhân. Do chìa khóa còn gắn trên xe nên T vào lén lút lấy trộm rồi điều khiển xe về Bạc Liêu. Đến ngày 24/01/2019, khi T điều khiển xe đi chơi game thì bị Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Bạc Liêu kiểm tra.

Qua làm việc, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010059 mang tên Phạm Văn N; 01 xe máy màu xanh bạc, nhãn hiệu Sirius Yamaha, biển kiểm soát 69N1-310.48 và 01 chìa khóa xe có dòng chữ Yamaha. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã giao trả lại cho bị hại.

Tại Kết luận định giá số: 05/BB-KL ngày 27/01/2019 của Hội đồng định giá thuộc UBND huyện Trần Văn Thời, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xanh bạc, biển kiểm soát 69N1-310.48 trị giá: 15.765.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 11/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã giao trả lại cho bị hại nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo thống nhất với ý kiến tranh luận của Viện kiểm sát và không tham gia tranh luận.

Bị hại cũng thống nhất với ý kiến tranh luận của Viện kiểm sát và không tham gia tranh luận, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo là người đã có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Nên, khoảng 07 giờ, ngày 19/01/2019, tại khóm 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xanh bạc, biển kiểm soát 69N1-310.48 của ông Phạm Văn N. Sau khi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo điều khiển xe về Bạc Liêu, đến ngày 24/01/2019, bị Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Bạc Liêu kiểm tra. Qua làm việc, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại Kết luận định giá số: 05 ngày 27/01/2019 của Hội đồng định giá thuộc UBND huyện Trần Văn Thời đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius màu xanh bạc, biển kiểm soát 69N1-310.48 trị giá: 15.765.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Bản án gần đây vào ngày 16/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 07 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2018. Bản án này số tiền không đủ định lượng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình

sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại. Tại phiên tòa, bị hại có yêu cầu giảm hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại: điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh và Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của công dân. Các bản án này, bị cáo đã chấp hành xong và không được coi là tiền án. Xong, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân, mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội, như: Ngày 29/9/2015, bị Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ dao trong người nhằm mục đích gây thương tích cho người khác”, chưa nộp tiền phạt. Ngày 28/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016, chưa chấp hành án phí hình sự 200.000 đồng (Chưa xóa án tích). Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2018, chưa chấp hành án phí hình sự 200.000 đồng (Chưa xóa án tích). Ngày 16/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2018 (Chưa xóa án tích). Như vậy, cho thấy bị cáo là tên tội phạm nguy hiểm, liều lĩnh và xem thường pháp luật. Lần phạm tội này cần phải có mức hình phạt thật nghiêm, để bị cáo có đủ thời gian nhìn nhận lại bản thân, cũng như để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010059 mang tên Phạm Văn N; 01 xe máy màu xanh bạc, nhãn hiệu Sirius Yamaha, biển kiểm soát 69N1-310.48 và 01 chìa khóa xe có dòng chữ Yamaha. Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời đã giao trả lại cho bị hại. Đối với các loại giấy tờ bị hại khai như: 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn N hiện chưa nhận lại. Bị cáo khai có biết các loại giấy tờ trên nhưng đã ném bỏ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có thu giữ được các loại giấy tờ nêu trên để trả lại cho bị hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (án phí hình sự sơ thẩm).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (*Tên gọi khác: Beo*) phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** (*Tên gọi khác: Beo*) **02** (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 26/01/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp số tiền 200.000 đồng (án phí hình sự sơ thẩm).

Án xử sơ thẩm công khai: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bị hại (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lâm Thành Quang